

CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/PPC-TCKT

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 01 năm 2020

V/v CBTT Báo cáo tình hình quản  
trị Công ty năm 2019

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM
2. Mã chứng khoán : PBP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1-3, KCN Trà Kha, Phường 8, TP. Bạc Liêu
4. Điện thoại: (84) - 2913 957 555 Fax: (84) - 2913 957 666
5. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Cảnh Khánh

Địa chỉ thường trú: 278/22A, đường Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84) - 2913 957 555

Fax: (84) - 2913 957 666

6. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: [www.pbp.vn](http://www.pbp.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



Lê Cảnh Khánh

Số: 11 /PPC-HĐQT

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 01 năm 2020

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

### Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1-3, KCN Trà Kha, Phường 8, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu
- Điện thoại: 02913.957 555 Fax: 02913. 957 666 Email: sale@pbp.vn
- Vốn điều lệ: 47.995.160.000 đồng
- Mã chứng khoán: PBP

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCD	18/4/2019	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
02	02/NQ-ĐHCD	22/11/2019	Đại hội đồng cổ đông bất thường 2019

### II. Hội đồng quản trị

#### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Thuận	Chủ tịch HĐQT	TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018; Chủ tịch HĐQT từ	10/10	100%	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
			ngày 22/11/2019.			
2	Ông Nguyễn Trung Kiên	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018.	10/10	100%	
3	Ông Trần Thiên Hồng	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 24/04/2015.	10/10	100%	
4	Ông Đinh Nhật Dương	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 22/11/2019.	2/10	20%	Bỏ nhiệm TV. HĐQT ngày 22/11/2019
5	Bà Trần Như Quỳnh	TV. HĐQT	Bắt đầu là TV. HĐQT từ ngày 22/11/2019.	2/10	20%	Bỏ nhiệm TV. HĐQT ngày 22/11/2019
6	Ông Trần Chí Nguyễn	CT. HĐQT	Bắt đầu là CT. HĐQT từ ngày 14/04/2016; Miễn nhiệm Chủ tịch. HĐQT từ ngày 22/11/2019.	8/10	80%	Miễn nhiệm CT. HĐQT ngày 22/11/2019



TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
7	Ông Lê Quốc Dũng	TV. HĐQT	Tái bổ nhiệm TV. HĐQT từ ngày 30/10/2014	8/10	80%	Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 22/11/2019

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ hoạt động và Quy chế, quy định của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động của Giám đốc trong thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các nhiệm vụ được giao.

Việc giám sát được thực hiện thông qua các báo cáo của Giám đốc tại các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ, Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp giao ban của Ban điều hành. Ngoài ra, Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi, làm việc với Ban điều hành về các vấn đề liên quan trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển công ty.

Ban điều hành đã tổ chức, điều hành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty đạt kết quả như sau (Số liệu BCTC của Công ty trước kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu khối lượng</b>				
1	Sản lượng sản xuất				
	<i>Bao bì</i>	<i>Nghìn bao</i>	22.179,28	22.185,88	100,03%
	<i>Phân bón</i>	<i>Tấn</i>	8.500,00	8.814,30	103,70%
2	Sản lượng tiêu thụ	<i>Nghìn bao</i>			
	<i>Bao bì</i>	<i>Nghìn bao</i>	21.802,61	22.176,42	101,71%
	<i>Phân bón</i>	<i>Tấn</i>	5.900,00	6.341,65	107,49%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Tổng doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	219.662	223.760	101,87%
2	Lợi nhuận trước thuế	<i>Triệu đồng</i>	6.225	6.531	104,93%



3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.166	5.343	103,42%
4	Nộp NSNN	Triệu đồng	8.422	5.085	60,38%

### 3. Hoạt động của các tiểu ban HĐQT:

Hội đồng Quản trị không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cho các thành viên HĐQT thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2019 HĐQT đã tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành các Nghị quyết, quyết định như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-PPC-HĐ	09.01.2019	Vv Họp định kỳ quý IV.2018
02	02/NQ-PPC-HĐ	23.01.2019	Vv Công tác cán bộ tại PPC
03	03/NQ-PPC-HĐ	21.02.2019	Vv Sơ đồ tổ chức Công ty và các nội dung khác
04	04/NQ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Công tác cán bộ tại PPC
05	05/NQ-PPC-HĐ	21.3.2019	Vv Họp định kỳ quý I.2019
06	06/NQ-PPC-HĐ	07.5.2019	Vv chấp thuận đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ SX bao bì
07	07/NQ-PPC-HĐ	20.5.2019	Vv chấp thuận chủ trương thay đổi logo slogan PPC
08	08/NQ-PPC-HĐ	27.5.2019	Vv triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu năm 2018
09	09/NQ-PPC-HĐ	27.5.2019	Vv quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2018
10	10/NQ-PPC-HĐ	11/7/2019	Vv họp HĐQT quý II.2019
11	11/NQ-PPC-HĐ	09/10/2019	Vv họp HĐQT quý III.2019
12	12/NQ-PPC-HĐ	04/10/2019	Vv triệu tập đại hội đồng cổ đông bất thường.
13	13/NQ-PPC-HĐ	11/10/2019	Vv phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương năm 2019
14	14/NQ-PPC-HĐ	22/11/2019	Vv bầu Chủ tịch HĐQT

15	15/NQ-PPC-HĐ	25/11/2019	Vv phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong HĐQT
16	16/NQ-PPC-HĐ	24/12/2019	Vv họp HĐQT quý IV.2019
17	01/QĐ-PPC-HĐ	23.01.2019	Vv Miễn nhiệm Giám đốc
18	02/QĐ-PPC-HĐ	23.01.2019	Vv Bổ nhiệm Giám đốc
19	03/QĐ-PPC-HĐ	24.01.2019	Vv Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty
20	04/QĐ-PPC-HĐ	25.01.2019	Vv Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
21	05/QĐ-PPC-HĐ	21.02.2019	Vv Bổ nhiệm Phó Giám đốc
22	06/QĐ-PPC-HĐ	21.02.2019	Vv Bổ nhiệm Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
23	07/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Ban hành Sơ đồ tổ chức Công ty
24	08/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Thay đổi tên chức vụ cán bộ
25	09/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Bổ nhiệm Q. Trưởng Phòng Kỹ thuật sản xuất
26	10/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	VV Bổ nhiệm Trưởng Vận hành sản xuất
27	11/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Bổ nhiệm Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán
28	12/QĐ-PPC-HĐ	24.4.2019	Vv Đi công tác nước ngoài của Giám đốc PPC
29	13/QĐ-PPC-HĐ	25.4.2019	Vv Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và thu lao Ban quản lý điều hành
30	14/QĐ-PPC-HĐ	25.4.2020	Vv Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng PPC
31	15/QĐ-PPC-HĐ	28.4.2019	Vv chấp thuận giao dịch giữa PPC và PVCFC
32	16/QĐ-PPC-HĐ	11.7.2019	Vv bổ sung Quy chế mua sắm hàng hóa, thuê dịch vụ
33	17/QĐ-PPC-HĐ	24.7.2019	Vv ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh
34	18/QĐ-PPC-HĐ	08/8/2019	Vv tăng vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ Công ty
35	19/QĐ-PPC-HĐ	21.8.2019	Vv Cử cán bộ đi công tác

143  
 NI  
 P  
 BỊ  
 ỆT  
 11



36	20/QĐ-PPC-HĐ	26.8.2019	Vv sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng, thù lao Ban điều hành
37	21/QĐ-PPC-HĐ	6.10.2019	Vv đi công tác nước ngoài của Giám đốc
38	22/QĐ-PPC-HĐ	07.10.2019	Vv bổ nhiệm Phó Giám đốc
39	23/QĐ-PPC-HĐ	24.12.2019	Vv ban hành Quy chế Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng PPC
40	24/QĐ-PPC-HĐ	24.12.2019	Vv Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và thu lao Ban quản lý điều hành
41	25/QĐ-PPC-HĐ	24.12.2019	Vv sửa đổi, bổ sung Bộ định mức kinh tế kỹ thuật Công ty
42	26/QĐ-PPC-HĐ	24.12.2019	Vv Ban hành Quy chế quyết định phân cấp đầu tư, quản lý hoạt động lựa chọn nhà thầu

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV. BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Chí Dương	Trưởng BKS	TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 - 20/6/2018); Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)	4/4	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng	Thành viên BKS	Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); TV. Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)	4/4	100%	

17.  
3  
H  
Đ  
N  
15



3	Ông Nguyễn Quang Tám	Thành viên BKS	Từ ngày 14/04/2016; Miễn nhiệm TV. BKS từ ngày 22/11/2019	3/4	75%	Miễn nhiệm TV. BKS từ ngày 22/11/2019
---	----------------------	----------------	--	-----	-----	---------------------------------------

Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 22/11/2019, Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Quang Tám – TV. BKS Công ty và thông qua việc khuyết 01 thành viên Ban kiểm soát, việc bầu thay thế sẽ được thực hiện vào Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, xem xét các báo cáo tài chính của Công ty và thực hiện việc giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, điều hành Công ty, luôn đặt lợi ích Công ty lên hàng đầu, tập trung xây dựng và phát triển Công ty.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ được giao theo qui định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của PVCFC, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đều được Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ kịp thời.
- Kiểm tra báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính bán niên và kiểm tra báo cáo tài chính kiểm toán năm của công ty trước khi đệ trình Hội đồng quản trị. Công ty đã lập báo cáo tài chính đúng thời hạn và phù hợp với Luật kế toán, Chuẩn mực kế toán và các qui định của pháp luật hiện hành.
- Việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty luôn được ưu tiên hàng đầu. Về cơ bản, các quy chế, quy trình, quy định đều phù hợp với mô hình Công ty cổ phần và tình hình hoạt động của Công ty và đã được cán bộ, nhân viên Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Hiện công ty đang tiếp tục rà soát, bổ sung và sửa đổi các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý, điều hành của Công ty.
- Các Quyết định, chỉ thị của Giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, hợp pháp và kịp thời nhằm điều hành tốt hoạt động của Công ty.
- HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán theo Thông tư 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Năm 2019 Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

75/2019/UB

### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc, tuy nhiên vẫn đảm bảo hoạt động độc lập. Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi và thảo luận với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty;
- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Trưởng ban Kiểm soát tham gia để đánh giá tình hình thực hiện định hướng, chiến lược và thiết lập các định hướng đề ra giải pháp chiến lược theo tình hình mới làm cơ sở triển khai thực hiện.
- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các tài liệu họp HĐQT cho Ban kiểm soát xem xét và đóng góp ý kiến. Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Các biên bản họp của HĐQT đều được gửi tới BKS để cập nhật và đưa ra các ý kiến đóng góp kịp thời.
- Ngoài việc kiểm tra giám sát, trong quá trình soạn thảo, ban hành các quy chế/quy định, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Kiểm soát với chuyên môn của mình đã tham gia tư vấn, góp ý để hoàn thiện hơn, phù hợp với tình hình thực tế.

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

#### **V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Xem mục I Phụ lục 1*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Năm 2019 Công ty có thực hiện giao dịch mua bán sản phẩm Bao bì và Phân bón với Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau, là Công ty mẹ - cổ đông lớn (chiếm 51,03% vốn điều lệ Công ty).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính từ thời điểm lập báo cáo): *Không có*

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*



4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành:  
*Không có*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Xem mục II Phụ lục 1.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không có*

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

**CHỦ TỊCH**



C.T.C  
LIÊU



## PHỤ LỤC 1

### BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Công văn số: // /PPC-HĐQT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam)

#### I. Danh sách về người có liên quan đến Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Đức Thuận		TV. HĐQT			TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018; Chủ tịch HĐQT từ ngày 22/11/2019		
1.1	Nguyễn Thị Hinh							
1.2	Nguyễn Đức Hòa							
1.3	Nguyễn Thị Hiền							
1.4	Nguyễn Thị Hạnh							
1.5	Nguyễn Thị Hiếu							
1.6	Nguyễn Đức Hiền							
1.7	Nguyễn Thị Phương Hoa							
1.8	Lâm Thị Bích Ngọc							
1.9	Nguyễn Ngọc Anh							
1.10	Nguyễn Đức Bình							
1.11	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							

2	Nguyễn Trung Kiên		<b>TV. HĐQT Giám đốc Công ty</b>			<b>TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018 Giám đốc từ ngày 23/01/2019</b>		
2.1	Nguyễn Văn San							
2.2	Trần Thị Đào							
7.3	Lê Thị Diệu Thúy							
2.4	Nguyễn Trung Dũng							
2.5	Nguyễn Quang Trung							
2.6	Nguyễn Quang Minh							
2.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
3	<b>Đình Nhật Dương</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>TV. HĐQT ngày 22/11/2019</b>		
3.1	Đình Hiền Nhi							
3.2	Phạm Thị Hải							
3.3	Đình Thị Hải Thùy							
3.4	Đình Thị Uyên Thy							
3.5	Đình Hiền Nhân							
3.6	Đình Hiền Triết							
3.7	Nguyễn Thị Thanh Hiền							



3.8	Đình Nguyễn Nhật Minh							
3.9	Đình Nguyễn Nhật Nam							
3.10	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>4</b>	<b>Trần Như Quỳnh</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>TV. HĐQT ngày 22/11/2019</b>		
4.1	Trần Thanh Khiêm							
4.2	Huỳnh Xuân Đào							
4.3	Nguyễn Trần Như Nguyệt							
4.4	Trần Thiên Lý							
4.5	Trần Phương Vĩ							
4.6	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>5</b>	<b>Trần Thiên Hồng</b>		<b>TV. HĐQT</b>			<b>TV. HĐQT ngày 24/04/2015</b>		
5.1	Nguyễn Thị Mừng							
5.2	Trần Thiên Khôi							
5.3	Trần Thiên Chương							
5.4	Trần Thị Tố Nga							
<b>6</b>	<b>Trần Chí Nguyễn</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 14/04/2016; Miễn nhiệm Chủ tịch. HĐQT ngày 22/11/2019</b>		
6.1	Trần Trung Kiên							



6.2	Trần Kim Thuận							
6.3	Trần Kim Phụng							
6.4	Trần Hữu Danh							
6.5	Trần Hữu Lợi							
6.6	Trần Bích Ngân							
6.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
7	<b>Ông Lê Quốc Dũng</b>		<b>TV. HĐQT – Giám đốc Công ty</b>			<b>Tái Bổ nhiệm TV. HĐQT ngày 30/10/2014; Miễn nhiệm TV. HĐQT ngày 22/11/2019</b>		
7.1	Lê Minh							
7.2	Lê Thị Kim Long							
7.3	Đỗ Thị Phú Xuân							
7.4	Lê Quốc Việt							
7.5	Lê Quốc Hưng							
7.6	Lê Quốc Tiến							
7.7	Lê Quốc Văn							
7.8	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
8	<b>Vũ Chí Dương</b>	<b>Không có</b>	<b>TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018</b>			<b>TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>		

			đến nay)					
8.1	Mai Thị Bắc							
8.2	Vũ Hồng Nam							
8.3	Vũ Trọng Hải							
8.4	Vũ Thị Thanh Thu							
8.5	Vũ Ngọc Anh							
8.6	Trần Thu Trang							
9	Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng		<b>Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018);</b> <b>TV. Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>			<b>Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018);</b> <b>TV. Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>		
9.1	Đào Văn Chấn							
9.2	Nguyễn Thị Chơn							
9.3	Dương Hữu Anh							
9.4	Dương Gia Cường							
9.5	Dương Bảo Long							
9.6	Đào Thúy Phượng							
9.7	Nguyễn Thị Hồng Hương							
9.8	Nguyễn Thị Thúy Mai							
9.9	Nguyễn Đào Thông							
10	Nguyễn Quang Tám		Thành viên			TV. BKS từ ngày 14/04/		

			<b>BKS</b>			<b>2016; Miễn nhiệm TV. BKS ngày 22/11/2019</b>		
10.1	Phạm Thị Nga							
10.2	Nguyễn Bích Liên							
10.3	Nguyễn Quang Huy							
10.4	Công ty Chế biến Thủy Sản Minh Hải							
<b>11</b>	<b>Lê Cảnh Khánh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>Năm 2011</b>		
11.1	Lê Cảnh Phong							
11.2	Phạm Thị Ngân							
11.3	Nguyễn Thị Phương Tường							
11.4	Lê Cảnh Khôi Nguyên							
11.5	Lê Thị Lan							
11.6	Lê Cảnh Quang Vinh							
11.7	Lê Thị Sương Mai							
11.8	Lê Cảnh Hoàng							
<b>12</b>	<b>Nguyễn Thanh Nhuận</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			<b>Ngày 24/5/2016</b>		
12.1	Nguyễn Thanh Hiền							
12.2	Đỗ Ngọc Phúc							
12.3	Cao Huỳnh Thi							
12.4	Nguyễn Huỳnh Thu							
12.5	Nguyễn Thị Hồng Thắm							



12.6	Nguyễn Thị Hồng Diễm							
12.7	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							
12.8	Nguyễn Thanh Hòa							
12.9	Nguyễn Thanh Luận							
<b>13</b>	<b>Lê Quốc Bảo</b>		<b>Phó Giám đốc</b>			<b>Bổ nhiệm Phó Giám đốc ngày 13/11/2014</b> <b>Miễn nhiệm Phó Giám đốc ngày 21/02/2019</b>		
13.1	Lê Văn Kháng							
13.2	Nguyễn Thị Kim Diệp							
13.3	Lương Thị Minh Ngân							
13.4	Lê Thị Thùy Dương							
13.5	Lê Quốc Đàm							
<b>14</b>	<b>Nguyễn Minh Quang</b>		<b>Người Phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty</b>			<b>Bổ nhiệm ngày 08/3/2018</b>		
14.1	Nguyễn Dương Hùng							
14.2	Ngô Hạnh Trang							
14.3	Nguyễn Phương Thủy							
14.4	Nguyễn Thị Yến Duyên							

14.5	Nguyễn Chí Thắm							
------	-----------------	--	--	--	--	--	--	--

## II. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Nguyễn Đức Thuận</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					
1.1	Nguyễn Thị Hinh							
1.2	Nguyễn Đức Hòa							
1.3	Nguyễn Thị Hiền							
1.4	Nguyễn Thị Hạnh							
1.5	Nguyễn Thị Hiếu							
1.6	Nguyễn Đức Hiển							
1.7	Nguyễn Thị Phương Hoa							
1.8	Lâm Thị Bích Ngọc							
1.9	Nguyễn Ngọc Anh							
1.10	Nguyễn Đức Bình							
1.11	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>2</b>	<b>Nguyễn Trung Kiên</b>		<b>TV HĐQT, Giám đốc Công ty</b>					
2.1	Nguyễn Văn San							

2.2	Trần Thị Đào							
2.3	Lê Thị Diệu Thúy							
2.4	Nguyễn Trung Dũng							
2.5	Nguyễn Quang Trung							
2.6	Nguyễn Quang Minh							
2.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>3</b>	<b>Đình Nhật Dương</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
3.1	Đình Hiền Nhi							
3.2	Phạm Thị Hải							
3.3	Đình Thị Hải Thùy							
3.4	Đình Thị Uyên Thy							
3.5	Đình Hiền Nhân							
3.6	Đình Hiền Triết							
3.7	Nguyễn Thị Thanh Hiền							
3.8	Đình Nguyễn Nhật Minh							
3.9	Đình Nguyễn Nhật Nam							
3.10	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>4</b>	<b>Trần Như Quỳnh</b>		<b>TV HĐQT</b>					





4.1	Trần Thanh Khiêm							
4.2	Huỳnh Xuân Đào							
4.3	Nguyễn Trần Như Nguyễn							
4.4	Trần Thiên Lý							
4.5	Trần Phương Vĩ							
4.6	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>5</b>	<b>Trần Thiên Hồng</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
5.1	Nguyễn Thị Mừng							
5.2	Trần Thiên Khôi							
5.3	Trần Thiên Chương							
5.4	Trần Thị Tố Nga							
<b>6</b>	<b>Trần Chí Nguyễn</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					<b>Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 22/11/2019</b>
6.1	Trần Trung Kiên							
6.2	Trần Kim Thuận							
6.3	Trần Kim Phương							
6.4	Trần Hữu Danh							
6.5	Trần Hữu Lợi							
6.6	Trần Bích Ngân							
6.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>7</b>	<b>Ông Lê Quốc Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>					<b>Miễn nhiệm TV. HĐQT</b>

								<b>ngày 22/11/2019</b>
7.1	Lê Minh							
7.2	Lê Thị Kim Long							
7.3	Đỗ Thị Phú Xuân							
7.4	Lê Quốc Việt							
7.5	Lê Quốc Hưng							
7.6	Lê Quốc Tiến							
7.7	Lê Quốc Văn							
7.8	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>8</b>	<b>Vũ Chí Dương</b>		<b>TV. Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay</b>					
8.1	Mai Thị Bắc							
8.2	Vũ Hồng Nam							
8.3	Vũ Trọng Hải							
8.4	Vũ Thị Thanh Thu							
8.5	Vũ Ngọc Anh							
8.6	Trần Thu Trang							
<b>9</b>	<b>Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Thành viên Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2018 đến nay</b>					

9.1	Đào Văn Chấn							
9.2	Nguyễn Thị Chơn							
9.3	Dương Hữu Anh							
9.4	Dương Gia Cường							
9.5	Dương Bảo Long							
9.6	Đào Thúy Phượng							
9.7	Nguyễn Thị Hồng Hương							
9.8	Nguyễn Thị Thúy Mai							
9.9	Nguyễn Đào Thông							
<b>10</b>	<b>Nguyễn Quang Tám</b>		<b>Thành viên BKS</b>					<b>Miễn nhiệm TV. BKS ngày 22/11/2019</b>
10.1	Phạm Thị Nga							
10.2	Nguyễn Bích Liên							
10.3	Nguyễn Quang Huy							
10.4	Công ty Chế biến Thủy Sản Minh Hải							
<b>11</b>	<b>Lê Cảnh Khánh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					
11.1	Lê Cảnh Phong							
11.2	Phạm Thị Ngân							
11.3	Nguyễn Thị Phương Tường							
11.4	Lê Cảnh Khôi Nguyên							
11.7	Lê Thị Lan							
11.8	Lê Cảnh Quang Vinh							



11.9	Lê Thị Sương Mai							
11.10	Lê Cảnh Hoàng							
<b>12</b>	<b>Nguyễn Thanh Nhuận</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					
12.1	Nguyễn Thanh Hiền							
12.2	Đỗ Ngọc Phúc							
12.3	Cao Huỳnh Thi							
12.4	Nguyễn Huỳnh Thư							
12.5	Nguyễn Thị Hồng Thắm							
12.6	Nguyễn Thị Hồng Diễm							
12.7	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							
12.8	Nguyễn Thanh Hòa							
12.9	Nguyễn Thanh Luận							
<b>13</b>	<b>Lê Quốc Bảo</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					<b>Miễn nhiệm Phó Giám đốc ngày 21/02/2019</b>
13.1	Lê Văn Kháng							
13.2	Nguyễn Thị Kim Diệp							
13.3	Lương Thị Minh Ngân							
13.4	Lê Thị Thùy Dương							
13.5	Lê Quốc Đảm							
<b>14</b>	<b>Nguyễn Minh Quang</b>		<b>Người Phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty</b>					
14.1	Nguyễn Dương Hùng							

14.2	Ngô Hạnh Trang							
14.3	Nguyễn Phương Thủy							
14.4	Nguyễn Thị Yến Duyên							
14.5	Nguyễn Chí Thâm							

\*\*\* **Ghi chú:** Số NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

